

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết công tác tài chính ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023

PHẦN I TỔNG KẾT CÔNG TÁC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Trà Vinh và Quyết định về việc giao nhiệm vụ thực hiện những giải pháp chủ yếu trong chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước; Sở Tài chính đã tổ chức triển khai và thực hiện công tác tài chính năm 2023, trong 9 tháng đầu năm đạt được kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Lĩnh vực quản lý ngân sách:

1.1. Về quản lý thu - chi ngân sách:

a) **Tổng thu NSNN trên địa bàn:** 12.366.569 triệu đồng, đạt 95,97% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 73,09% so với dự toán), tăng 22,52% so với cùng kỳ⁽¹⁾. Trong đó:

- Thu nội địa: 4.451.105 triệu đồng, đạt 78,08% so dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10,7% so với cùng kỳ.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 806.856 triệu đồng, đạt 66,14% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: 2.777.706 triệu đồng (trong đó chuyển nguồn CCTL: 2.020.965 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.412.365 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 608.600 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 4.161.027 triệu đồng, đạt 69,75% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 166.866 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 3.009 triệu đồng.

¹ Nguyên nhân tăng thu so cùng kỳ là do tăng thu nội địa; tăng thu chuyển nguồn cải cách tiền lương; tăng thu bổ sung từ ngân sách cấp trên; phát sinh mới nguồn thu từ hoạt động xuất nhập khẩu.

b) Tổng chi NSDP: 6.378.860 triệu đồng, đạt 53,98% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10,18% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ là giải ngân vốn đầu tư công tăng so với cùng kỳ.

1.2. Thực hiện các giải pháp điều hành thu – chi ngân sách:

- Hướng dẫn: Kinh phí xét tuyển công chức, viên chức; lập dự toán NSNN năm 2024 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026; thực hiện chi trả lương theo mức lương cơ sở mới theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP; nộp một số các khoản thu vào tiểu mục phù hợp với nội dung khoản thu theo mục lục ngân sách; mức chi Hội nghị giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp trong tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025; bổ sung kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP; nguồn kinh phí, dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí lập hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu;...

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026; phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, doanh cụ và quân trang phục vụ yêu cầu công tác; giải trình về việc bố trí chi ngân sách từ nguồn thu tiền sử dụng đất; chuyên chứng từ năm 2022 sang thanh toán trong niên độ năm 2023 của Sở Giao thông vận tải; bổ sung kinh phí diễn tập phòng thủ (lần 2); phương án bù hụt thu và sử dụng tiết kiệm chi năm 2022; chủ trương bổ sung dự toán kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở cho các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh 6 tháng cuối năm 2023;...⁽²⁾.

- Công văn gửi sở, ngành, địa phương: Báo cáo khó khăn, vướng mắc kinh phí hoạt động của Ban Quản lý chợ cấp huyện, cấp xã; chi trả chế độ đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội Đông y huyện Cầu Kè; ý kiến nội dung quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; báo cáo việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; xử lý hụt thu nội địa năm 2023; báo cáo khó khăn, vướng mắc trong việc sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình MTQG năm 2023; báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách của Trung ương và địa phương năm 2022; lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; hoàn thành lập biên bản và thông báo quyết toán cho các đơn vị năm 2022;...

- Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý IV và năm 2022.

- Làm việc với Kiểm toán Nhà nước về thực hiện kiến nghị Kiểm toán.

² Trình UBND tỉnh Phương án bù hụt thu và sử dụng tiết kiệm chi năm 2022; chủ trương bổ sung dự toán kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở cho các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh 6 tháng cuối năm 2023; bổ sung kinh phí diễn tập phòng thủ (lần 2); về việc hỗ trợ kinh phí cho Trường quân sự Quân khu 9; bổ sung kinh phí thi công xây dựng công trình Đường dẫn kết nối Tỉnh lộ 911 đến hàng rào Công ty TNHH TM&SX Bảo Tiên, xã Song Lộc, huyện Châu Thành;...

- Thẩm tra quyết toán ngân sách các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Thực hiện giao số kiểm tra thu, chi NSNN năm 2024.

- Giải trình kết dư NSDP năm 2021 không tính cân đối thu Ngân sách địa phương năm 2022 khi xác định tăng thu ngân sách địa phương năm 2022.

- Trả lời kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 9.

- Hoàn chỉnh dự toán năm 2024 và Kế hoạch tài chính 03 năm 2024 -2026.

- Cung cấp: Số liệu cho Kiểm toán Nhà nước về quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; thông tin về tình hình đầu tư mua sắm, ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin, các hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin giai đoạn 2020 – 2022.

- Trong thời gian chỉnh lý năm 2022 đã thực hiện kiểm tra bổ sung dự toán và nhập dự toán bổ sung năm 2022 cho các sở, ban ngành tỉnh, bổ sung tăng dự toán, số tiền 19.254 triệu đồng; giảm dự toán, số tiền 45.947 triệu đồng. Đã thực hiện kiểm tra dự toán và phân bổ dự toán, nhập dự toán và dự toán bổ sung năm 2023 cho các sở, ban, ngành tỉnh với tổng số tiền 1.397.039,7 triệu đồng, giảm dự toán 683 triệu đồng; thực hiện cấp dự toán bằng hình thức lệnh chi tiền quý I, II, III/2023 cho Phòng Tài chính Đảng, số tiền: 75.708.976.000 đồng.

- Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ; mua vật tư tiêu hao, vật tư - hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm chuẩn đoán invitro của TTYT huyện Càng Long; thực hiện vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh (bệnh viện 700 giường); phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh;...⁽³⁾

1.3. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng ⁽⁴⁾.

- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự

³ 579 Công văn gửi các Sở, ban ngành tỉnh: Hướng dẫn sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; nội dung chi, mức chi hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về dân tộc năm 2023; ý kiến điều chỉnh phụ lục kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán thực hiện vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Trà Vinh; ý kiến dự thảo đề cương và dự toán chi tiết; ...; 19 Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Định mức chi và nguồn kinh phí tổ chức liên hoan tiếng hát người cao tuổi năm 2023; vận dụng mức chi trong thời gian đi đường (đi và về) của đối tượng điều dưỡng tập trung; xin chủ trương bổ sung kinh phí hỗ trợ chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg;...; 56 Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm nguyên vật liệu, dịch vụ để tài thực trạng mắc một số bệnh mãn tính không lây của người dân tộc Khmer từ 60 tuổi trở lên; chủ trương chi phí quản lý “Mô hình trình diễn kho lạnh thông minh” năm 2023;...

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh) : 39.000 triệu đồng).

- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.
- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000đ⁽⁵⁾;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,49%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	Còn lại	Tỷ lệ thực hiện
I	Tổng cộng	3.718.357.784.605	3.625.087.030.655	93.270.753.950	97,49
1	Kiểm toán NSNN năm 2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	Kiểm toán NSNN năm 2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	Kiểm toán NSNN năm 2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	Kiểm toán NSNN năm 2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	Kiểm toán NSNN năm 2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	Kiểm toán NSNN năm 2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	Kiểm toán NSNN năm 2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	2.033.183.624.106	45.510.145.207	97,81

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,2%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
	TỔNG CỘNG	788.504.979.730	766.429.386.676	22.075.593.054	97,20
1	Thanh tra NSNN năm 2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	Thanh tra NSNN năm 2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.893.395.051	10.944.584.679	96,96

2. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

2.1. Quản lý giá:

- Báo cáo Bộ Tài chính: Tình hình giá cả hàng hóa thị trường tự do tháng 12/2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; tình hình giá cả thị trường trước tết Quý Mão năm 2023; tình hình giá cả thị trường tự do trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; công tác Quản lý giá và công sản tháng 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 và 08/2023.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Chấp thuận chủ trương thuê đơn vị có chức năng để xác định giá đất cụ thể làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án Khu nhà ở thương mại tại đường 1/5, khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến tại Bến xe khách tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Thẩm định, phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết xây dựng cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến về đơn giá danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; giao nhiệm vụ Quản lý vận hành nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; điều chỉnh bộ đơn giá sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình; đơn giá dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt; đóng góp đơn giá Báo cáo hiện trạng môi trường 05 năm trên địa bàn tỉnh;...

- Tham gia định giá tài sản do tòa án tổ chức 49 cuộc, Phòng Cảnh sát giao thông 01 cuộc, 02 cuộc tố tụng hình sự.

2.2. Quản lý công sản:

- Báo cáo Bộ Tài chính: Tình hình, quản lý sử dụng hóa đơn bán tài sản công năm 2022; sơ kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022; ban hành Danh mục mua sắm tập trung và tiêu chuẩn, định mức dự toán của tài sản mua sắm tập trung.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Điều chỉnh thời gian thực hiện mua sắm bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi và đồ dùng dạy học tối thiểu cấp mầm non trên địa bàn huyện Cầu Kè; tiếp nhận cơ sở nhà, đất là nhà làm việc đội thuế; tiếp nhận cơ sở nhà, đất trụ sở làm việc (cũ) của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh; xử lý cơ sở nhà, đất tọa lạc tại khóm 1, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà

Vinh; kết quả khảo sát lấy ý kiến sử dụng xe ô tô công theo Công văn số 2750/UBND-THNV ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Sửa đổi phụ lục của Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 469/QĐ-UBND công bố danh mục mua sắm tập trung cấp tỉnh; chấp thuận chủ trương cho thuê bãi giữ xe 02 bánh tạm thời (trong thời gian đầu tư nhà xe) của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành liên quan: Quản lý, sử dụng phí sát hạch lái xe; phúc đáp về việc mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Trường Đại học Trà Vinh; triển khai, thực hiện Công văn số 2498/UBND-KT ngày 14/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thực hiện kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;...

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý, xử lý và sử dụng tài sản công: Mua sắm tài sản: 05; thanh lý: 13; điều chuyển: 07; giao tài sản: 09.

- Ý kiến 03 phương án xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và ý kiến về đề án sử dụng tài sản công tại 09 đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê.

2.3. Tài chính về đất đai:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả định giá đất cụ thể để làm cơ sở tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Công viên xã Tân Hùng; Dự án Nghĩa trang nhân dân cụm Nhị Long - Đại Phước; Đường cặp sông Tiểu Cần (từ cầu Tiểu Cần đến cầu khóm 2); dự án Đường nhựa từ 30/4 đến Trung tâm bồi dưỡng Chính trị; dự án Cụm công nghiệp An Phú Tân, huyện Cầu Kè; công trình Đường vào Cụm công nghiệp An Phú Tân, huyện Cầu Kè; kết quả định giá đất cụ thể để làm cơ sở xác khởi điểm bán đấu giá quyền sử dụng đất ở nông thôn tại chợ Hùng Hòa, ấp Từ Ô, xã Hùng Hòa, huyện Tiểu Cần...

- Công văn gửi các Sở, ngành liên quan: Kế hoạch sử dụng kết quả xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất; phê duyệt kết quả xác định giá trị còn lại tài sản trên đất của Công ty Cổ phần Thủy sản Sao Biển; thẩm định giá đất cụ thể để làm cơ sở tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng;...

3. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 45 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.066.680 triệu đồng. Giảm trừ 1.536 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 41 dự án, trong đó:

- Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 07 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 544.471 triệu đồng

(trong đó: Đã thẩm tra 03 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 105.852 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng).

- Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 34 dự án, tổng mức đầu tư là 4.774.395 triệu đồng⁽⁶⁾.

Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.760.359 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.628.139 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 31/8/2023 là: 2.311.606 triệu đồng, đạt 48,6% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 51.286 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 2.260.320 triệu đồng.

- Tiếp nhận nhiều văn bản của các đơn vị liên quan đến các vấn đề vốn, chế độ chính sách trong lĩnh vực đầu tư. Qua đó thực hiện việc tham mưu xử lý theo chức năng hoặc trình cấp thẩm quyền chấp thuận xử lý 198 văn bản về tài chính đầu tư, chính sách đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các vướng mắc để đẩy nhanh công tác thẩm tra quyết toán như: cấp vốn cho các dự án đã được phê duyệt quyết toán nhưng còn công nợ với nhà thầu, báo cáo chủ trương kết thúc thực hiện dự án.

- Phối hợp với các ngành: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành nguồn vốn đầu tư, đề xuất triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch vốn được giao, tăng cường giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; xử lý những vấn đề liên quan đến quản lý và cấp phát vốn đầu tư, xử lý số dư dự toán trên hệ thống Tabmis, đảm bảo có nguồn vốn thanh toán kịp thời; triển khai các quy định mới liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản cho các chủ đầu tư, Ban QLDA sử dụng vốn ngân sách.

4. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

4.1. Tài chính doanh nghiệp:

- Báo cáo Bộ Tài chính về việc cập nhật hệ thống Mis tình hình tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023, xây dựng kế hoạch tài chính năm 2024 và lập dự toán ngân sách nhà nước giai đoạn 2024-2026; giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2023 của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Quỹ Đầu tư

⁶ Số dự án trong thời gian quyết toán là 6 dự án, với số vốn là 535.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 18 dự án, với số vốn là 2.302.214 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ

phát triển Trà Vinh; giải trình chênh lệch số liệu diện tích tưới, tiêu tăng so với diện tích được phê duyệt năm 2022; rà soát, xác định các khoản phải thu về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp tại thời điểm 31/3/2022; gia hạn thời gian nộp tiền cổ tức năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh; điều chỉnh mức vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh...

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Xin chủ trương cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Trà Vinh thực hiện đóng góp Quỹ “An sinh xã hội” của tỉnh; đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Trà Vinh và Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh; phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Trà Vinh...

- Công văn gửi Sở, ngành: Ý kiến xếp lại hạng Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh; hướng dẫn thủ tục bàn giao đường dây trung thế, trạm biến áp công trình Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh; đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh báo cáo giải trình các nội dung liên quan đến xem xét miễn lãi chậm nộp; đơn đốc báo cáo tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của doanh nghiệp; về phê duyệt quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của người quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ...

- Thực hiện gửi dữ liệu báo cáo tài chính năm 2022 của các doanh nghiệp nhà nước lên hệ thống thông tin quản lý tài chính doanh nghiệp.

- Tạm ứng 60% kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 cho Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh.

4.2. Tin học thống kê:

- Cấp mới 375 mã số, chuyển giai đoạn 178 mã số dự án đầu tư xây dựng cơ bản; thay đổi thông tin 28 mã số (581 mã số thực hiện theo hình thức trực tuyến). Đóng 166 mã số quan hệ ngân sách (mã số cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, dự án đầu tư).

- Công văn gửi các đơn vị: Rà soát mã số quan hệ ngân sách đã tắt toán tài khoản tại Kho bạc; hướng dẫn đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.

- Cập nhật: Công khai dự toán và quyết toán ngân sách các năm 2019, 2020, 2021, 2022, dự toán ngân sách 2023; báo cáo thống kê số lượng đơn vị sự nghiệp công năm 2022, số liệu thống kê về thực hiện vay và trả nợ chính quyền địa phương năm 2022; 06 tháng năm 2023 lên hệ thống báo cáo thống kê của Bộ Tài chính; báo cáo số liệu thu - chi ngân sách từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2023 lên hệ thống báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh;...⁽⁷⁾

⁷ Hỗ trợ: Phòng TC-KH các Huyện Hải, thị xã Duyên Hải, Cầu Ngang, Trà Cú, Châu Thành, Cầu Kè, Càng Long cài đặt máy tính sử dụng TABMIS; Phối hợp: Cục Tin học và Thống kê khắc phục lỗi không vào được một số hệ thống thông tin của Bộ: hệ thống báo cáo thống kê, tra cứu danh mục dùng chung. Phục hồi mật khẩu đăng nhập cho tài khoản Kho ngân sách nhà

- Cập nhật 01 câu trả lời bạn đọc, 46 tin, 95 văn bản công khai ngân sách quý 1, 2 và 6 tháng năm 2023, 02 hướng dẫn nghiệp vụ (*Nghiệp vụ mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ; Nghiệp vụ bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công*) lên Trang thông tin điện tử, cập nhật thông tin mới về hỗ trợ kinh phí ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, bổ sung đường liên kết về trang chuyên đổi số của tỉnh và điều chỉnh thể hiện trang chủ của giao diện mobile.

5. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Đã triển khai thực hiện theo kế hoạch 03 cuộc thanh tra, đạt 100% so với kế hoạch, cụ thể: Thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh; thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải và thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

b) Kết luận thanh tra:

- Ban hành 02 kết luận thanh tra, qua thanh tra phát hiện các sai phạm và kiến nghị thu hồi về kinh tế số tiền 747,279 triệu đồng; về xử lý khác số tiền 7.157,91 triệu đồng; về hành chính kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 2 tập thể và 02 cá nhân; kiểm điểm trách nhiệm 6 tập thể và 6 cá nhân.

- Theo dõi 02 kết luận thanh tra. Trong đó, kết luận thanh tra Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng đã thực hiện; Kết luận thanh tra ngân sách huyện Duyên Hải đã thực hiện nộp với số tiền 14,187 triệu đồng, số còn lại đơn vị tiếp tục thực hiện.

c) Về công tác khác:

- Tổng hợp: Số liệu, Dự thảo Báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 trên địa bàn tỉnh; số liệu bổ sung nội dung báo cáo kết quả thực hiện Luật THTK, CLP năm 2022; kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2023.

- Hoàn chỉnh dự thảo Chương trình THTK, CLP năm 2023 gửi Ủy ban nhân tỉnh ban hành, triển khai thực hiện.

- Lập kế hoạch chi tiết công tác thanh tra năm 2023.

- Trong 09 tháng đầu năm 2023, không có nhận đơn khiếu nại - tố cáo;...⁽⁸⁾

nước; Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra hạ tầng và kênh truyền phục vụ họp trực tuyến; VNPT Trà Vinh khắc phục lỗi kênh truyền Internet; Thực hiện rà soát khắc phục lỗ hổng bảo mật;...

⁸ Công văn gửi Sở, ngành: Thực hiện đánh giá, chấm điểm THTK,CLP trong chi thường xuyên năm 2022; đơn đốc, bổ sung nội dung báo cáo kết quả thực hiện Luật THTK, CLP năm 2022; hoàn chỉnh Kế hoạch gửi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; báo cáo công tác Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023; ...

Tham dự: Cuộc họp tổ giúp việc Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022; cuộc họp đóng góp dự thảo kết quả chấm điểm đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022; lớp “Bồi dưỡng kiến thức phòng chống tham nhũng”; ...

6. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận 9.240 các văn bản hành chính có liên quan đến lĩnh vực quản lý và 453 hồ sơ thuộc lĩnh vực ISO; phát hành 3.320 văn bản các loại theo thẩm quyền và 581 hồ sơ thuộc lĩnh vực ISO.

- Trình ban hành Kế hoạch và Quyết định: Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015 tại Sở Tài chính năm 2023; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của Sở Tài chính; Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch Cải cách hành chính của Sở Tài chính năm 2023; Quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, Thanh tra tài chính và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tài chính; Kế hoạch Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo...

- Báo cáo: Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2022; kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở Tài chính; thống kê số liệu công chức Sở Tài chính năm 2022; kết quả thực hiện Nghị quyết số 12/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh; kết quả thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2022; kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý 1/2023; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận 43-KL/TW; kết quả thực hiện nhiệm vụ PCI về Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức 6 tháng đầu năm 2023; tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng năm 2023 và Kế hoạch biên chế năm 2024; tình hình thôi việc và tuyển dụng đối với công chức, viên chức; kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; công tác giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng phục vụ kỳ họp giữa năm 2023-HĐND tỉnh khóa X; cung cấp hồ sơ tài liệu đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; thực hiện Luật Cán bộ, công chức; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; sơ kết 5 năm thực hiện Kế hoạch 91-KH/TU; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW kê khai tài sản và thu nhập; kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2023, kết quả thực hiện nhiệm vụ PCI về Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức quý III năm 2023; sơ kết 03 năm công tác theo dõi thi hành pháp luật theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ; kết quả 10 năm thực hiện Kết luận số 55-KL/TW ngày 18/01/2013 và 05 năm

thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư; kết quả thực hiện Nghị quyết 31/NQ-CP ngày 06/10/2022 về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; báo cáo tổng kê đội ngũ công chức làm công tác chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng; kết quả thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”; sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 và Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh 6 tháng đầu năm 2023; rà soát đối tượng đã qua và chưa qua bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; Công tác Dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2023; công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023; kết quả đẩy mạnh tiết kiệm điện và đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trong mùa khô và năm 2023; rà soát, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan cấp tỉnh; rà soát chỉ tiêu, nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2023; công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật 2023; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023; sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU; công tác cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số; tiếp công dân, khiếu nại tố cáo năm 2023; tình hình thực hiện quy định về đầu tư, thuê, mua sắm sử dụng ngân sách nhà nước; kết quả kiểm tra liên ngành về công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh năm 2023; rà soát, hoàn thiện danh mục cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh....

- Đóng góp dự thảo: Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành tài chính trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực tài chính; Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định Quy định tiêu chí xây dựng, bình xét, công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo”; Quyết định ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 28- NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị định về vị trí việc làm và biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ; Luật phòng thủ dân sự; Quy chế vận hành công dịch vụ công; chức năng nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường; Thông tư bãi bỏ Quyết định 167/2002/QĐ-BTC quy định chế độ thông tin báo cáo công tác của các đơn vị thuộc ngành tài chính; Đề án và Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ tiêu chí vì sự phát triển thanh niên Việt Nam; Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Kế hoạch của UBND về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch triển khai Nghị định số 29/2023/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế; hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi); Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia

đình trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP; Thông tư quy định Nội quy và Quy chế tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Kế hoạch tăng cường tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền giai đoạn 2022-2026 và từng năm từ năm 2023 đến năm 2026; Hướng dẫn thu thập và nộp lưu trữ hồ sơ, tài liệu lưu trữ điện tử vào lưu trữ lịch sử; Thông tư bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; Quy định về đầu tư, thuê, mua sắm sử dụng ngân sách nhà nước; Bộ tiêu chí đánh giá kết quả cải cách hành chính; chức năng nhiệm vụ Ban Tôn giáo, Ban Thi đua – Khen thưởng; Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ Thông tư số 03/2008/TT-BNV ngày 03/6/2008...

7. Các mặt công tác khác:

a) Công tác tuyên truyền giáo dục:

Kết hợp cùng Đảng ủy cơ quan tổ chức cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục tuyên truyền đến toàn thể CCLĐ Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Tỉnh ủy về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên...

b) Công tác cải cách hành chính:

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát, rà soát, cập nhật các quy định thủ tục hành chính, đề xuất và thực hiện các phương án đơn giản hoá, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý; công bố kịp thời và nghiêm túc đầy đủ các thủ tục hành chính theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan gắn với thực hiện cải cách thủ tục hành chính; Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đánh giá mức độ hài lòng của người dân có liên quan một số lĩnh vực quản lý thuộc cơ quan; tiếp tục thực hiện kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ.

- Tiếp tục triển khai, quán triệt Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 08/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh. Thực hiện tốt việc niêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính theo đúng quy định.

- Duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; niêm yết công khai đầy đủ 32 quy trình thủ tục hành chính; công khai Quy chế làm việc của cơ quan, Quy chế làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và Quy chế tổ chức cung cấp thông tin cho công dân.

c) Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Tạo điều kiện thuận lợi để công chức tham gia học tập, bồi dưỡng (cử 02 công chức tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên).

d) Công tác quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác:

Rà soát quy hoạch chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo đúng quy định. Thực hiện quy trình bổ nhiệm có thời hạn 02 công chức (01 công chức đã được bổ nhiệm, 01 công chức đang hoàn tất hồ sơ); điều động và bổ nhiệm đối với 02 công chức cấp trưởng phòng.

đ) Thực hiện quy chế dân chủ:

- Thực hiện tốt việc công khai dân chủ theo đúng qui trình hướng dẫn như: Đề bạt, bổ nhiệm đúng qui trình, đảm bảo dân chủ trong nội bộ tạo được sự đoàn kết gắn bó trong nội bộ cơ quan. Từ đó cải tiến được lề lối làm việc của cơ quan. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ thực sự theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 27/01/2015 của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Định kỳ hàng quý, thực hiện công khai tài chính về mua sắm, sửa chữa, sử dụng trang thiết bị và các tài sản khác trong cơ quan; kiên quyết, ngăn chặn và chống tham nhũng, quan liêu, phiến hà.

e) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết giảm đôi đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, hội nghị, công tác phí...

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự quyết tâm của Ban Giám đốc, tập thể Sở Tài chính luôn đoàn kết, phối hợp chặt chẽ trong thi hành nhiệm vụ; chủ động phối hợp với các ngành, địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của đơn vị. Với kết quả đạt được trong 9 tháng đầu năm đã góp phần hoàn thành mục tiêu, kế hoạch phát triển chung của tỉnh.

Bên cạnh kết quả đạt được, cũng còn không ít những khó khăn, hạn chế nhất định. Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 so với năm 2022 có khả quan hơn, cụ thể tính đến ngày 31/8/2023, đã giải ngân 2.311.606 triệu đồng, đạt 48,56% kế hoạch giao (*so cùng kỳ tỷ lệ giải ngân tăng 4,84%, số giải ngân thực tế tăng 675.131 triệu đồng*). Tuy nhiên, việc thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 đến thời điểm hiện tại vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra của tỉnh, do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Các dự án khởi công mới mất nhiều thời gian từ khâu lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập bản vẽ thi công – dự toán, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán, đến các bước lựa chọn nhà thầu thi công; nhất là các dự

án có tổng mức đầu tư lớn, phải đấu thầu tư vấn, xây lắp theo quy định; dẫn đến khối lượng xây lắp hoàn thành chưa được nhiều.

- Một số dự án vương công tác giải phóng mặt bằng, do áp giá bồi thường theo quy định của nhà nước thấp hơn giá thị trường nên gây khó khăn trong công tác bồi thường, dẫn đến các chủ đầu tư dự án chậm bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn trong thời gian qua.

- Một số dự án có cấu phần trang thiết bị y tế được lập và phê duyệt từ rất lâu nên model một số thiết bị được các hãng sản xuất nâng cấp, điều chỉnh, bổ sung theo xu thế phát triển công nghệ chung của toàn cầu, địa phương phải xin ý kiến các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Y tế trước khi điều chỉnh. Mặt khác, dự án hết thời gian thực hiện phải trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư, gia hạn Hiệp định vay nên mất nhiều thời gian làm ảnh hưởng đến việc giải ngân nguồn vốn nước ngoài. Ngoài ra, các dự án có cấu phần thiết bị y tế gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện công tác thẩm định giá trang thiết bị, lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định giá (*một số đơn vị tư vấn thẩm định giá từ chối thực hiện thẩm định giá trang thiết bị y tế hoặc thực hiện trong thời gian dài*), vẫn đến, khó khăn trong việc xác định về giá gói thầu để thực hiện tổ chức đấu thầu phù hợp theo quy định.

- Dự án “Cung cấp trang thiết bị y tế Bệnh viện đa khoa khu vực Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh” sử dụng vốn vay ODA của Hàn Quốc, do một số thiết bị y tế của dự án được lập và phê duyệt từ rất lâu nên model thiết bị được các hãng sản xuất nâng cấp, điều chỉnh, bổ sung theo xu thế phát triển công nghệ chung của toàn cầu, địa phương phải xin ý kiến các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Y tế trước khi điều chỉnh. Mặt khác, dự án hết thời gian thực hiện phải trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư, gia hạn Hiệp định vay nhưng chưa nhận được ý kiến của cấp có thẩm quyền.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. Mục tiêu

Phần đầu thu đạt và vượt so với dự toán ngân sách nhà nước, tham mưu điều hành các chính sách tài chính.

II. Giải pháp điều hành ngân sách và các hoạt động tài chính khác

1. Về quản lý thu – chi ngân sách:

- Tiếp tục làm việc với Kiểm toán nhà nước về kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.

- Công khai tình hình thực hiện thu - chi ngân sách quý III, IV/2023, 9 tháng, năm 2023.

- Hoàn thành các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp cuối năm như: Phê chuẩn quyết toán thu - chi ngân sách năm 2022; báo cáo tình hình thu, chi ngân sách năm 2023; phê chuẩn dự toán ngân sách và phân bổ nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2024; Nghị quyết về việc bổ sung dự toán cho các Sở, ngành tỉnh và bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố năm 2023; báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch tài chính ngân sách 03 giai đoạn 2024-2026; tình hình sử dụng dự phòng ngân sách, quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước và một số nội dung khác trong lĩnh vực tài chính ngân sách.

- Làm việc với đoàn giám sát Ban Kinh tế ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu - chi ngân sách năm 2023 và thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

- Công khai dự toán năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Báo cáo đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành năm 2022.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024, dự thảo hướng dẫn tổ chức, thực hiện dự toán ngân sách năm 2024.

- Phối hợp Kho bạc nhà nước chuẩn bị công tác khóa sổ và xử lý ngân sách cuối năm 2023.

- Tổng kết nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2023; xây dựng chương trình kế hoạch năm 2024.

2. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia kiểm tra hiện trạng, cơ sở nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Định giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất của các công trình,...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức.

- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết.

- Tham mưu xử lý tài sản công: Điều chuyển, thanh lý, bán; ...

3. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Tiếp nhận và hoàn thành công tác thẩm tra quyết toán dự án đảm bảo đúng qui trình, thời gian, chất lượng các sản phẩm đăng ký theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008; tổ chức cuộc họp với các chủ đầu tư, để tháo gỡ các khó khăn, hoặc tham mưu cấp quyết định đầu tư xử lý các vướng mắc của chủ đầu tư; tổ chức thanh, kiểm tra để xác định giá trị quyết toán, và tham mưu cấp thẩm quyền tất toán tài khoản dự án.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu điều hành nguồn vốn đầu tư năm 2023 giải ngân kịp thời và hiệu quả; hạn chế tối đa nợ đọng trong XDCCB và tạm ứng vốn.

- Tiếp tục báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công năm 2023 (theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính).

- Đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

- Tham gia phối hợp các Sở chuyên ngành trong công tác thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn và khả năng cân đối vốn, thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình; qua đó, góp ý kiến trong việc định hướng đầu tư, phân tích cụ thể về lĩnh vực tài chính để góp phần nâng cao tính khả thi của dự án được phê duyệt và thực hiện đầu tư có hiệu quả.

- Tham gia thành viên các tổ chức do cấp thẩm quyền thành lập.

4. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Công văn số 9110/BTC-TCNH ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh kinh phí hỗ trợ 02 quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh.

- Góp ý: Hồ sơ xây dựng Luật thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 65/2018/TT-BTC ngày 31/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài chính.

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra, khắc phục lỗ hổng bảo mật trong các sản phẩm Microsoft; hỗ trợ các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở, phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố về hệ thống mạng và các ứng dụng tin học.

- Cập nhật số liệu báo cáo thống kê định kỳ lên hệ thống thống kê của Bộ Tài chính.

- Cập mã số đơn vị quan hệ với ngân sách; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.

5. Lĩnh vực thanh tra tài chính:

- Hoàn thành công tác thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; dự thảo báo cáo kết quả thanh tra và Dự thảo kết luận thanh tra thông qua đơn vị.

- Thu thập thông tin, tài liệu, số liệu; thực hiện trình tự, thủ tục triển khai, công bố Quyết định thanh tra và tiến hành thanh tra tình hình quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

- Đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị gửi báo cáo THPTK, CLP năm 2023.

- Tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền (nếu có).
- Báo cáo: Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý 3/2023; công tác thanh tra quý IV, năm 2023; kết quả thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra quý III/2023 và 9 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện nhiệm vụ PCI về Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức; kết quả thực hiện Công văn số 594-CV/TU; công tác thanh tra.

6. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý văn bản đi, đến; hồ sơ thuộc quy trình ISO.
- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

7. Các mặt công tác khác:

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 27/01/2015 của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập gắn với việc tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt Luật Cán bộ, công chức; Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kê khai tài sản theo quy định.

- Củng cố công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo. Tiếp tục duy trì và cải tiến quản lý hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các loại thủ tục hành chính đã ban hành; duy trì thực hiện chương trình văn phòng điện tử ioffice vào hoạt động quản lý cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ; điều động, luân chuyển công chức đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành; quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quy hoạch công chức quản lý đúng theo quy định.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành những năm tiếp theo.

Trên đây là kết quả công tác tài chính ngân sách 9 tháng đầu năm và kế hoạch chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2023, Sở Tài chính báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Ban Giám đốc STC;
- Trang TTTĐT STC;
- Các Phòng ban, thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Tiêu Thanh Tân